

Bản án số: 99/2022/HS-ST
Ngày: 15-12-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA VANG, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thế Anh
- Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Văn Bút
2. Bà Lê Thị Phước Oanh

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Huỳnh Trung T - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, TP. Đà Nẵng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, TP Đà Nẵng tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Nghiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng, Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ L số 105/2022/TLST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 87/2022/QĐXXST-HS ngày 02/12/2022, đối với bị cáo:

Trần Thanh V, sinh ngày 03 tháng 4 năm 2000, tại tỉnh Quảng Nam

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Trung S, xã P, huyện Duy X, tỉnh Quảng Nam. Nghề nghiệp: Thợ điện lạnh; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn N và bà Trần Thị N1 (cả hai đều còn sống). Gia đình có ba chị em, bị cáo là con thứ ba;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo được tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Trần Công M, sinh năm: 1965 (*đã chết*).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Trần Công N, sinh năm 1935 (cha bị hại), địa chỉ: Thôn Giáng Đ, xã Hòa C, huyện Hòa V, TP Đà Nẵng; bà Nguyễn Thị B sinh năm 1971 (vợ bị hại) và ông Trần Công Đ sinh năm 1998 (con bị hại). Người đại diện theo ủy quyền ông Trần Công Đ, sinh năm 1998; trú tại: Thôn Dương S, xã Hòa T, huyện Hòa Vang, TP. Đà Nẵng; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Trần Thị M, sinh năm 1993; địa chỉ: Thôn Trung S, xã P, huyện Duy X, tỉnh Quảng Nam; có mặt.

Người làm chứng: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1969; địa chỉ: Thôn Giáng Đ, xã Hòa C, huyện Hòa V, TP Đà Nẵng; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 45 phút ngày 14/6/2022, Trần Thanh V điều khiển xe mô tô BKS 92F1-148.93 lưu thông trên đường Vành đai ở phần đường hướng Hòa T đi Hòa Phước, khi đến đoạn địa phận thôn Giáng Đ, xã Hòa C, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng thì lúc này có xe đạp do ông Trần Công M (sinh năm: 1965; trú tại: Thôn Dương S, xã Hòa T, huyện Hòa Vang, TP Đà Nẵng) điều khiển lưu thông ở phía trước cùng chiều ở làn đường sát với mép đường (phía bên phải theo hướng đi của ông M). Trần Thanh V nhìn thấy xe đạp của ông M và tiếp tục điều khiển cho xe mô tô chạy về trước và không giữ khoảng cách an toàn nên đã tông vào phần phía sau bên trái của xe đạp, hai phương tiện và người ngã xuống mặt đường dẫn đến tai nạn giao thông làm ông M tử vong tại chỗ. Sau tai nạn xảy ra lực lượng Cảnh sát giao thông Công an huyện Hòa Vang đến làm việc và kiểm tra nồng độ cồn đối với Trần Thanh V, kết quả là 0,613mg/L khí thở. Qua làm việc Trần Thanh V đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số 78/TgT ngày 07/7/2022 của Trung tâm pháp y TP Đà Nẵng, kết luận ông Trần Công M tử vong do đa chấn thương.

Xe mô tô mang biển số 92F1-148.93 và xe đạp bị hư hỏng.

Tang vật tạm giữ:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius BKS 92F1-148.93;
- 01 xe đạp;
- 01 (một) Giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Trần Thanh V, số 490187004323 do Sở GT-VT tải tỉnh Quảng Nam cấp ngày 18/6/2018.

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 105/CT-VKS-HV ngày 25/11/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Trần Thanh V về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang giữ N cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Trần Thanh V và đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Trần Thanh V phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” và xử phạt Trần Thanh V từ 15 (mười lăm) tháng đến 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Xử L vật chứng: Ngày 15/8/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Hòa Vang ra Quyết định xử L vật chứng số 60b/QĐ-CQĐT trả lại cho ông Trần Công Đ (sinh năm 1998; trú tại thôn Dương S, xã Hòa T, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng) 01 xe đạp và trả lại cho bà Trần Thị M (sinh năm 1993; trú tại thôn Trung S, xã P, huyện Duy X, tỉnh Quảng Nam) 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius BKS 92F1-148.93 nên không xem xét.

Đối với 01 (một) Giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Trần Thanh V, số 490187004323 do Sở GT-VT tải tỉnh Quảng Nam cấp ngày 18/6/2018 đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo.

Về dân sự: Sau khi tai nạn xảy ra Trần Thanh V cùng gia đình đến thăm hỏi và hỗ trợ chi phí mai tang cho gia đình nạn nhân Trần Công M số tiền là 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng). Đến ngày 29/7/2022, Trần Thanh V tiếp tục hỗ trợ thêm gia đình nạn nhân 20.000.000 đồng, đại diện gia đình nạn nhân ông Trần Công Đ ghi nhận tinh thần hỗ trợ của V, tuy nhiên ông Đ không nhận số tiền nêu trên, đồng thời không yêu cầu gì về dân sự nên không xem xét.

Tại phiên tòa, quá trình xét hỏi bị cáo Trần Thanh V thừa nhận hành vi phạm tội như trong bản cáo trạng đã truy tố bị cáo, xác định việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang là đúng với tính chất và hành vi phạm tội; quá trình điều tra, truy tố cơ quan và người T hành tố tụng huyện Hòa Vang thực hiện đúng trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là sai, bị cáo xin lỗi người bị hại, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa Vang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều đảm bảo theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Tại phiên tòa bị cáo Trần Thanh V khai nhận hành vi phạm tội, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, đại diện của người bị hại, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 18 giờ 45 phút ngày 14/6/2022, Trần Thanh V điều khiển xe mô tô BKS 92F1-148.93 lưu thông trên đường Vành đai thuộc địa phận thôn Giáng Đ, xã Hòa C, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng theo hướng Hòa T đi Hòa Phước, bị cáo V đã không giữ khoảng cách an toàn đối với xe đi phía trước nên đã tông vào phần phía sau bên trái xe đạp do ông Trần Công M điều khiển, dẫn đến tai nạn giao thông làm ông Trần Công M tử vong tại chỗ. Kết quả kiểm tra nồng độ cồn, bị cáo Trần Thanh V có nồng độ cồn là 0,613mg/L khí thở.

Hành vi trên của bị cáo Trần Thanh V đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng truy tố bị cáo Trần Thanh V về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2.2] Xét hành vi, tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo Trần Thanh V thì thấy:

Bị cáo Trần Thanh V điều khiển xe mà có nồng độ cồn là 0,613mg/L khí thở gây tai nạn làm ông Trần Công M tử vong tại chỗ. Hành vi trên của Trần Thanh V đã vi phạm vào khoản 8 Điều 8; khoản 1 Điều 12 Luật Giao thông đường bộ. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng người khác với tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình Sự. Do vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình. Hội đồng xét xử xét thấy, cần phải xử bị cáo một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

[2.3] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ của bị cáo thì thấy:

Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo phạm tội lần đầu. Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi xảy ra hành vi bị cáo và gia đình đã bồi thường cho gia đình người bị hại, thường X lui tới thăm hỏi động viên gia đình người bị hại, đại diện gia đình người bị hại ghi nhận ý kiến của bị cáo và gia đình bị cáo; gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, ba mẹ đau ốm phải điều trị thường X tại bệnh viện; gia đình bị cáo có ông bà nội, ông bà ngoại và cố nội là người có công với cách mạng; đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự mà Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Do bị cáo V có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà điều luật quy định.

Xét tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo thấy cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhằm cải tạo, răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi vụ tai nạn xảy ra, bị cáo Trần Thanh V cùng gia đình đến thăm hỏi, động viên và hỗ trợ chi phí mai tang cho gia đình nạn nhân Trần Công M số tiền là 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng). Ngày 29/7/2022, Trần Thanh V tiếp tục hỗ trợ thêm gia đình nạn nhân 20.000.000 đồng, đại diện gia đình nạn nhân ông Trần Công Đ ghi nhận tinh thần hỗ trợ của bị cáo V, tuy nhiên ông Đ không nhận số tiền nêu trên. Tại phiên tòa ông Đ không yêu cầu gì về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về xử L tang vật:

- Ngày 15/8/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Hòa Vang ra Quyết định xử L vật chứng số 60b/QĐ-CQĐT trả lại cho ông Trần Công Đ 01 (một) xe đạp và trả lại cho bà Trần Thị M 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Sirius BKS 92F1-148.93 là phù hợp nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với 01 (một) Giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Trần Thanh V, số 490187004323 do Sở GT-VT tải tỉnh Quảng Nam cấp ngày 18/6/2018, hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Vang đang giữ tại Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, chứng cứ ngày 06/12/2022. Xét thấy, trả lại cho bị cáo là phù hợp.

[5] Ngoài ra, đối với bà Trần Thị M là chủ xe mô tô BKS 92F1-148.93, bà M cho bị cáo Trần Thanh V mượn xe nêu trên sử dụng làm phương tiện đi lại, khi V điều khiển xe mô tô gây tai nạn cho ông Trần Công M thì V đã có giấy phép lái xe hạng A1 theo quy định, nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Hòa Vang không đề cập xử L đối với bà M là có căn cứ nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Hội đồng xét xử xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang tại phiên tòa về căn cứ các điều luật áp dụng, cũng như đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo là có cơ sở nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi lượng hình.

[7] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trần Thanh V phải chịu 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi năm 2017;

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Thanh V phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Xử phạt: Bị cáo Trần Thanh V 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

3. Về án phí hình sự: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trần Thanh V phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng).

4. Về xử L vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên trả cho Trần Thanh V 01 (một) Giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Trần Thanh V, số 490187004323 do Sở GT-VT tải tỉnh Quảng Nam cấp ngày 18/6/2018,.

(Hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Vang đang giữ tại Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, chứng cứ ngày 06/12/2022).

5. Về thời hạn kháng cáo: Báo cho bị cáo, đại diện người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 15/12/2022.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Công an huyện Hòa Vang;
- VKSND huyện Hòa Vang;
- Phòng KTNV và THA-TAND thành phố Đà Nẵng;
- VKSND TP Đà Nẵng;
- Chi cục THADS huyện Hòa Vang;
- Sở tư pháp thành phố Đà Nẵng;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thế Anh